

BÀI TẬP TUẦN 31 – MÔN TOÁN

(Ôn Phép trừ - Phép nhân – Phép chia)

PHẦN 1: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất :

1. $80007 - 30009 = \dots\dots\dots$ Số cần điền vào chỗ chấm là :

A. 49998 B. 51974 C. 60978 D. 60977

2. $70,014 - 9,268 = \dots\dots\dots$ Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 70,747 B. 60,756 C. 60,746 D. 71,746

3. $\frac{9}{14} - \frac{2}{7} = \dots\dots\dots$ Phân số thích hợp điền vào chỗ chấm là :

A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{5}{14}$ C. $\frac{9}{14}$ D. $\frac{3}{7}$

4. $2 - \frac{3}{4} = \dots\dots\dots$ Phân số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. $\frac{9}{4}$ B. $\frac{3}{2}$ C. 1 D. $\frac{5}{4}$

5. Tìm x : $9,5 - x = 6,3 - 3,6$

A. $x = 12,2$ B. $x = 6,5$ C. $x = 6,8$ D. $x = 12,4$

6. Một xã có 485,3 ha đất trồng lúa. Diện tích đất trồng hoa ít hơn diện tích đất trồng lúa là 289,6 ha. Tính tổng diện tích đất trồng lúa và trồng hoa của xã đó ?

A. 782 ha B. 681 ha C. 781 ha D. 683 ha

7. $7285 \times 302 = \dots\dots\dots$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 2300070 B. 2220070 C. 2300170 D. 2200070

8. $34,48 \times 4,5 = \dots\dots\dots$ Số thích hợp điền vào chỗ chấm là :

A. 155,16 B. 255,16 C. 155,17 D. 256,16

9. $\frac{3}{5} \times \frac{25}{36} = \dots\dots\dots$. Phân số thích hợp điền vào chỗ chấm là :

A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{3}{4}$ C. $\frac{7}{12}$ D. $\frac{5}{12}$

10. $\frac{8}{27} \times 9 = \dots\dots\dots$ Phân số thích hợp điền vào chỗ chấm là :

- A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{8}{3}$ C. 3 D. $\frac{7}{3}$

11. Tính: $7,48 \times 23 + 7,48 \times 77$

Chọn cách tính thuận tiện nhất :

- A. $(7,48 \times 23) + (7,48 \times 77)$ C. $7,48 \times (23 + 77)$
B. $7,48 \times 23 + 77$ D. $7,48 + (23 \times 77)$

12. Một ô tô và một xe máy khởi hành cùng một lúc và đi ngược chiều nhau. Ô tô đi từ A với vận tốc 44,5 km/giờ, xe máy đi từ B với vận tốc 32,5 km/giờ. Sau 1 giờ 30 phút, ô tô và xe máy gặp nhau tại C. Hỏi quãng đường AB dài bao nhiêu kí-lô-mét ?

- A. 115,5km B. 125,6km C. 125,5km D. 115,7km

13. $351 : 54 = \dots\dots\dots$ Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 6 B. 7,5 C. 7 D. 6,5

14. $8,46 : 3,6 = \dots\dots\dots$ Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 3,35 B. 2,35 C. 2,45 D. 3,37

15. $204,48 : 48 = \dots\dots\dots$ Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 5,26 B. 4,27 C. 4,26 D. 5,28

16. $\frac{14}{15} : \frac{7}{20} = \dots\dots\dots$ Phân số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. $\frac{7}{3}$ B. $\frac{8}{3}$ C. 3 D. 2

17. $87 : 0,01 = \dots\dots\dots$ Số thích hợp điền vào chỗ chấm là :

- A. 8700 B. 870 C. 87 D. 8,7

18. Một lớp học có 18 nữ và 12 nam. Hỏi số học sinh nam chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh cả lớp ?

- A. 150% B. 60% C. 66% D. 40%

19. Nối mỗi phép tính với kết quả đúng của phép tính đó :

$$3,04 + 0,81$$

$$4,56$$

$$10,45 - 5,8$$

$$3,85$$

$$5,7 \times 0,8$$

$$7,64$$

$$9,55 : 1,25$$

$$4,65$$

20. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống

a/ $x + \frac{1}{5} = \frac{2}{3}$

$$x = \frac{7}{15}$$

☐

b/ $x - 13,9 = 5,2$

$$x = 6,7$$

☐

c/ $10,2 : x = 3,4$

$$x = 34,68$$

☐

d/ $10,2 : x = 3,4$

$$x = 3$$

☐

ĐÁP ÁN TOÁN TUẦN 31

1. A

2. C

3. B

4. D

5. C

6. B

7. D

8. A

9. D

19.

10. B

11. C

12. A

13. D

14. B

15. C

16. B

17. A

18. D

$$3,04 + 0,81$$

$$10,45 - 5,8$$

$$5,7 \times 0,8$$

$$9,55 : 1,25$$

$$4,56$$

$$3,85$$

$$7,64$$

$$4,65$$

20. a/ Đ b/ S c/ S d/ Đ